



CÔNG TY LUẬT TNHH WIKI LEGAL

HÀ NỘI

Tầng 7, Toà HH Office, số 293/15 Khuất
Duy Tiên, Phường Đại Mỗ, TP. Hà Nội

Website: www.wikilegal.vn

Email: admin@wikilegal.vn

TP. HỒ CHÍ MINH

Tầng 2, Tòa nhà H3, 384 Hoàng Diệu,
Phường Khánh Hội, TP. HCM

Website: www.wikilegal.vn

Email: hcm.office@wikilegal.vn

BẢN TIN PHÁP LUẬT

Tháng 07/2026

(01/07/2026 – 31/07/2026)



Tin tức nổi bật

*Những chính sách sắp có hiệu lực từ
tháng 08/2026*



Văn bản pháp luật mới

Nổi bật trong số đó:

*Nghị định số 253/2026/NĐ-CP của Chính phủ
quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ
chức, hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập cá
nhân*

A - Tin tức nổi bật



Những chính sách có hiệu lực từ tháng 08/2026

Trong tháng 08/2026, nhiều chính sách mới nổi bật về đấu thầu, đất đai, trí tuệ nhân tạo và kinh doanh chính thức có hiệu lực.

Trong bản tin này, **WIKI LEGAL** sẽ điểm tin ngắn gọn một số chính sách nổi bật có hiệu lực từ tháng 08/2026.

1. LÀM RÕ CÁC TRƯỜNG HỢP DỰ ÁN SỬ DỤNG ĐẤT ĐƯỢC MIỄN ĐẦU THẦU

Từ ngày 21/08/2026, Nghị định số 274/2026/NĐ-CP Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư kinh doanh chính thức có hiệu lực. Theo đó, Nghị định đã quy định rõ hơn những trường hợp không phải tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư đối với dự án có sử dụng đất. Cụ thể, khoản 5 Điều 4 của Nghị định xác định rõ 3 nhóm trường hợp tiêu biểu được miễn đấu thầu:

- Dự án thuộc diện được giao đất hoặc cho thuê đất mà pháp luật không yêu cầu đấu giá quyền sử dụng đất hoặc đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư.
- Dự án không sử dụng vốn ngân sách nhà nước, thuộc trường hợp nhà nước có thể thu hồi đất nhưng nhà đầu tư lựa chọn phương án tự thỏa thuận nhận quyền sử dụng đất và không đề xuất Nhà nước thu hồi đất.
- Trường hợp người đang có quyền sử dụng đất đề xuất dự án và được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư, trong khi Nhà nước không thực hiện thu hồi đất.

2. SỬA ĐỔI QUY ĐỊNH VỀ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI

Từ ngày 31/08/2026, Nghị định 281/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 4/10/2024 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai chính thức có hiệu lực. Trong đó, Nghị định bổ sung Điều 3a vào sau Điều 3 quy định về nguyên tắc xác định hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai như sau:

- Việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với đơn vị hành chính đặc khu được công nhận loại đô thị theo quy định của pháp luật thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn tương ứng của chính quyền địa phương ở phường thì áp dụng mức xử phạt như đơn vị hành chính của phường; việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với đơn vị hành chính đặc khu thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn tương ứng của chính quyền địa phương ở xã thì áp dụng mức xử phạt như đơn vị hành chính của xã;
- Vợ và chồng chung quyền sử dụng đất thì áp dụng xử phạt vi phạm hành chính như đối với một cá nhân.

Đáng chú ý, Nghị định 281/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 và bổ sung các điểm p, q, r, s vào sau điểm o khoản 3 Điều 4 theo hướng bổ sung các biện pháp khắc phục hậu quả như: Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm; buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của mốc địa giới đơn vị hành chính; buộc thực hiện lại thủ tục hành chính về đất đai và buộc nộp lại các giấy tờ đã bị tẩy xóa, sửa chữa, làm sai lệch nội dung, giấy tờ giả đã sử dụng.

Ngoài ra, Nghị định 281/2026/NĐ-CP cũng sửa đổi, bổ sung một số quy định tại Điều 30, Điều 31 về thẩm quyền xử phạt của Chủ tịch UBND cấp xã; cơ quan thanh tra chuyên ngành.

3. DANH MỤC HỆ THỐNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO CÓ RỦI RO CAO

Từ ngày 15/8/2026, Quyết định số 33/2026/QĐ-TTg ban hành Danh mục hệ thống trí tuệ nhân tạo có rủi ro cao chính thức có hiệu lực. Quyết định nêu rõ, danh mục các hệ thống trí tuệ nhân tạo được xác định là có rủi ro cao ở các lĩnh vực: Giáo dục, dân tộc và tôn giáo, y tế, ngân hàng, tổ tụng, giao thông vận tải. Trong đó:

- **Lĩnh vực giáo dục:** Hệ thống trí tuệ nhân tạo cung cấp nội dung tự học theo chương trình giáo dục, có sử dụng các nguồn dữ liệu không kiểm soát; Hệ thống có sử dụng AI tự động kiểm tra, đánh giá kết quả, xếp hạng người học; Hệ thống có sử dụng AI để giám sát, phân tích hành vi người học;
- **Lĩnh vực y tế:** Hệ thống trí tuệ nhân tạo hỗ trợ phẫu thuật/rô-bốt phẫu thuật; Hệ thống trí tuệ nhân tạo hỗ trợ phẫu thuật/rô-bốt phẫu thuật (Hệ thống máy móc, thiết bị rô-bốt sử dụng trí tuệ nhân tạo điều khiển tự động);
- **Lĩnh vực ngân hàng:** Hệ thống trí tuệ nhân tạo tự động thực hiện giao dịch điện tử trong hoạt động ngân hàng; Hệ thống trí tuệ nhân tạo tự động quyết định cấp tín dụng;...

Đối với các hệ thống trí tuệ nhân tạo thuộc Danh mục ban hành kèm theo Quyết định này đã được đưa vào hoạt động trước ngày 15/8/2026, nhà cung cấp và bên triển khai có trách nhiệm hoàn thành các nghĩa vụ tuân thủ theo quy định của pháp luật về trí tuệ nhân tạo theo lộ trình sau:

- Trước ngày 01/9/2027 đối với các hệ thống trí tuệ nhân tạo trong lĩnh vực y tế, giáo dục và tài chính.
- Trước ngày 01/3/2027 đối với các hệ thống trí tuệ nhân tạo thuộc các lĩnh vực còn lại trong Danh mục.

4. QUY ĐỊNH MỚI VỀ KINH DOANH HÀNG MIỄN THUẾ

Từ ngày 21/8/2026, Nghị định số 273/2026/NĐ-CP ngày 7/7/2026 về kinh doanh hàng miễn thuế chính thức có hiệu lực. Nghị định này quy định về quản lý hải quan, thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan đối với hoạt động kinh doanh hàng miễn thuế.

Đối tượng áp dụng Nghị định này bao gồm: Người xuất cảnh, quá cảnh, nhập cảnh; đối tượng được hưởng quyền ưu đãi, miễn trừ tại Việt Nam; thuyền viên làm việc trên tàu biển chạy tuyến quốc tế; hành khách trên các chuyến bay quốc tế đi và đến Việt Nam; doanh nghiệp đủ điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế theo quy định của pháp luật; cơ quan hải quan, công chức hải quan; đơn vị kinh doanh cảng biển, cảng hàng không dân dụng quốc tế, ga đường sắt liên vận quốc tế; ban quản lý khu kinh tế cửa khẩu đường bộ quốc tế, đơn vị được giao quản lý cửa khẩu đường bộ quốc tế; tổ chức có quyền và nghĩa vụ liên quan đến hoạt động kinh doanh bán hàng miễn thuế; các cơ quan khác của Nhà nước trong việc phối hợp quản lý nhà nước đối với hoạt động kinh doanh hàng miễn thuế.

B - Văn bản pháp luật mới



Văn bản pháp luật mới nổi bật

(Ban hành từ 01/07/2026 – 31/07/2026)

TT	Văn bản pháp luật	
ĐẤT ĐAI		
1	Nghị định số 281/2026/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai	
	Ngày ban hành: 13/07/2026	Ngày hiệu lực: 31/08/2026
THUẾ		
2	Nghị định số 252/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý thuế	
	Ngày ban hành: 30/06/2026	Ngày hiệu lực: 01/07/2026
3	Nghị định số 253/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập cá nhân	
	Ngày ban hành: 30/06/2026	Ngày hiệu lực: 01/07/2026
4	Nghị định số 254/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15 về hóa đơn điện tử, chứng từ điện tử	
	Ngày ban hành: 30/06/2026	Ngày hiệu lực: 01/07/2026
5	Nghị định số 255/2026/NĐ-CP của Chính quy định về quản lý thuế đối với các giao dịch liên kết của những doanh nghiệp có quan hệ liên kết	
	Ngày ban hành: 30/06/2026	Ngày hiệu lực: 01/07/2026
6	Nghị định số 291/2026/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 102/2021/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ và Nghị định số 310/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ	
	Ngày ban hành: 21/07/2026	Ngày hiệu lực: 21/07/2026

TT	Văn bản pháp luật	
THUẾ		
7	Thông tư số 86/2026/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu	
	Ngày ban hành: 30/06/2026	Ngày hiệu lực: 01/07/2026
8	Thông tư số 87/2026/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và Nghị định số 253/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập cá nhân	
	Ngày ban hành: 30/06/2026	Ngày hiệu lực: 01/07/2026
9	Thông tư số 89/2026/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 252/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý thuế	
	Ngày ban hành: 30/06/2026	Ngày hiệu lực: 01/07/2026
10	Thông tư số 90/2026/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về đăng ký thuế	
	Ngày ban hành: 30/06/2026	Ngày hiệu lực: 01/07/2026
11	Thông tư số 91/2026/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 254/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15 về hóa đơn điện tử, chứng từ điện tử	
	Ngày ban hành: 30/06/2026	Ngày hiệu lực: 01/07/2026
THƯƠNG MẠI - ĐẦU TƯ		
12	Nghị định số 248/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thương mại điện tử	
	Ngày ban hành: 30/06/2026	Ngày hiệu lực: 01/07/2026
13	Nghị định số 274/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu Thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư kinh doanh	
	Ngày ban hành: 07/07/2026	Ngày hiệu lực: 21/08/2026
14	Nghị định số 284/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về tài sản mã hóa và thị trường tài sản mã hóa	
	Ngày ban hành: 16/07/2026	Ngày hiệu lực: 01/09/2026

TT		Văn bản pháp luật	
THƯƠNG MẠI – ĐẦU TƯ			
15	Nghị định số 288/2026/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 122/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư		
	Ngày ban hành: 21/07/2026	Ngày hiệu lực: 21/07/2026	
16	Nghị định số 292/2026/NĐ-CP của Chính phủ hướng dẫn Luật Quản lý ngoại thương		
	Ngày ban hành: 22/07/2026	Ngày hiệu lực: 05/09/2026	
DOANH NGHIỆP			
17	Nghị định số 296/2026/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp		
	Ngày ban hành: 23/07/2026	Ngày hiệu lực: 23/07/2026	
BẢO HIỂM			
18	Nghị định số 283/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội, người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng		
	Ngày ban hành: 15/07/2026	Ngày hiệu lực: 10/09/2026	
CÔNG NGHỆ			
19	Nghị định số 260/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Công nghệ cao		
	Ngày ban hành: 30/06/2026	Ngày hiệu lực: 01/07/2026	
NĂNG LƯỢNG			
20	Nghị định số 272/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 253/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc Hội về các cơ chế, chính sách phát triển năng lượng quốc gia giai đoạn 2026 - 2030		
	Ngày ban hành: 04/07/2026	Ngày hiệu lực: 04/07/2026	
21	Nghị định số 278/2026/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định về cơ chế, thời gian điều chỉnh giá bán lẻ điện bình quân		
	Ngày ban hành: 09/07/2026	Ngày hiệu lực: 09/07/2026	

C – Hỏi đáp

1. Điều kiện, điều khoản cơ bản của trái phiếu doanh nghiệp từ 05/06/2026 là gì?

Căn cứ theo Điều 6 Nghị định 200/2026/NĐ-CP quy định điều kiện, điều khoản cơ bản của trái phiếu doanh nghiệp như sau:

(1) Kỳ hạn trái phiếu: Do doanh nghiệp phát hành quyết định đối với từng đợt chào bán căn cứ vào nhu cầu sử dụng vốn của doanh nghiệp.

(2) Giá trị phát hành: Do doanh nghiệp phát hành quyết định đối với từng đợt chào bán căn cứ vào mục đích, nhu cầu sử dụng vốn của doanh nghiệp, tuân thủ quy định của Nghị định 200/2026/NĐ-CP và pháp luật liên quan.

Đối với mục đích đầu tư dự án, giá trị phát hành phải căn cứ tổng mức đầu tư được cấp có thẩm quyền phê duyệt; đối với mục đích cơ cấu nợ, giá trị phát hành căn cứ trên giá trị khoản nợ được cơ cấu.

(3) Đồng tiền phát hành và thanh toán trái phiếu:

- Đối với trái phiếu chào bán tại thị trường trong nước, đồng tiền phát hành, thanh toán lãi, gốc trái phiếu là đồng Việt Nam;
- Đối với trái phiếu chào bán ra thị trường quốc tế, đồng tiền phát hành, thanh toán lãi, gốc trái phiếu là ngoại tệ theo quy định tại thị trường phát hành và tuân thủ quy định của pháp luật về quản lý ngoại hối.

(4) Mệnh giá trái phiếu:

- Trái phiếu chào bán tại thị trường trong nước, mệnh giá là một trăm triệu (100.000.000) đồng Việt Nam hoặc bội số của một trăm triệu (100.000.000) đồng Việt Nam;
- Trái phiếu chào bán ra thị trường quốc tế, mệnh giá thực hiện theo quy định tại thị trường phát hành.

(5) Hình thức trái phiếu: Trái phiếu được chào bán dưới hình thức chứng chỉ, bút toán ghi sổ hoặc dữ liệu điện tử. Doanh nghiệp phát hành quyết định cụ thể hình thức trái phiếu đối với mỗi đợt chào bán theo quy định tại thị trường phát hành.

(6) Lãi suất danh nghĩa trái phiếu:

- Lãi suất danh nghĩa trái phiếu có thể xác định theo một trong các phương thức: lãi suất cố định cho cả kỳ hạn trái phiếu; lãi suất thả nổi; hoặc kết hợp giữa lãi suất cố định và thả nổi;
- Trường hợp lãi suất danh nghĩa là lãi suất thả nổi hoặc kết hợp giữa lãi suất cố định và thả nổi, doanh nghiệp phát hành phải nêu cụ thể cơ sở tham chiếu để xác định lãi suất danh nghĩa tại phương án phát hành và công bố thông tin cho nhà đầu tư mua trái phiếu;

C – Hỏi đáp

1. Điều kiện, điều khoản cơ bản của trái phiếu doanh nghiệp từ 05/06/2026 là gì?

- Doanh nghiệp phát hành quyết định lãi suất danh nghĩa cho từng đợt chào bán phù hợp với tình hình tài chính và khả năng thanh toán nợ. Lãi suất trái phiếu do tổ chức tín dụng phát hành tại thị trường trong nước phải phù hợp với quy định pháp luật về lãi suất của các tổ chức tín dụng.

(7) Loại hình trái phiếu: do doanh nghiệp phát hành quyết định theo quy định của pháp luật.

(8) Phương thức thanh toán lãi, gốc trái phiếu: do doanh nghiệp phát hành quyết định căn cứ vào nhu cầu sử dụng vốn và thông lệ thị trường phát hành để công bố cho nhà đầu tư trước khi chào bán trái phiếu.

2. Quy định về chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp được sửa đổi bổ sung thế nào?

Nghị định 296/2026/NĐ-CP đã sửa đổi, bổ sung quy định về chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp từ 23/7/2026, cụ thể:

- Chủ sở hữu hưởng lợi của một doanh nghiệp có tư cách pháp nhân là một hoặc nhiều cá nhân trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu hoặc kiểm soát cuối cùng trên thực tế đối với doanh nghiệp đó, không bao gồm cá nhân đại diện cho vốn nhà nước trong doanh nghiệp (sau đây gọi là chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp). Chủ sở hữu hưởng lợi là một hoặc nhiều cá nhân được xác định như sau:

(1) Cá nhân trực tiếp hoặc gián tiếp hoặc vừa trực tiếp và gián tiếp sở hữu từ 25% vốn điều lệ hoặc từ 25% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của doanh nghiệp.

Chủ sở hữu gián tiếp là cá nhân sở hữu từ 25% trở lên vốn điều lệ hoặc từ 25% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của doanh nghiệp thông qua các tổ chức hoặc các thỏa thuận pháp lý khác.

Trường hợp nhóm cá nhân có mối quan hệ gia đình theo quy định tại khoản 22 Điều 4 Luật Doanh nghiệp hoặc hợp đồng cùng nhau sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp hoặc vừa trực tiếp và gián tiếp từ 25% trở lên vốn điều lệ hoặc từ 25% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của doanh nghiệp, doanh nghiệp xác định các cá nhân trong nhóm này là chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp.

Đối với công ty hợp danh, tất cả thành viên hợp danh là chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp không phụ thuộc vào tỷ lệ góp vốn điều lệ hay quyền biểu quyết của họ tại doanh nghiệp.

C – Hỏi đáp

2. Quy định về chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp được sửa đổi bổ sung thế nào?

(2) Trường hợp cá nhân không đáp ứng tiêu chí quy định tại (1), hoặc có căn cứ cho thấy cá nhân được xác định theo tiêu chí quy định tại (1) không phải là chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp, doanh nghiệp xác định chủ sở hữu hưởng lợi thông qua các phương thức khác theo pháp luật hoặc trên thực tế. Việc kiểm soát được thông qua một hoặc nhiều các quyền sau: Quyền bổ nhiệm, miễn nhiệm hoặc bãi nhiệm đa số hoặc tất cả thành viên hoặc chủ tịch hội đồng quản trị, đa số hoặc tất cả thành viên hoặc chủ tịch hội đồng thành viên, Giám đốc, Tổng giám đốc; sửa đổi, bổ sung điều lệ của doanh nghiệp; thay đổi cơ cấu tổ chức; quyết định chính sách tài chính, đầu tư và hoạt động của doanh nghiệp; tổ chức lại, giải thể doanh nghiệp.

(3) Trong trường hợp không có cá nhân đáp ứng tiêu chí tại (1) và (2), doanh nghiệp xác định một cá nhân là người quản lý doanh nghiệp có quyền hạn lớn nhất để hành động thay mặt cho doanh nghiệp, trừ trường hợp cá nhân đại diện vốn nhà nước trong doanh nghiệp.